

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31 /2022/HNGĐ-ST.**

Ngày: 15/7/2022.

V/v: Tranh chấp “Ly hôn
và nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PH
TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán– Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Tấn Sinh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Bá Ky**
2. Bà **Trần Thị Hà**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Đắc Quốc Tuấn**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Ph.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Ph tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Bích Dung** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 23/6/2022, đối với các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Tô Kiều Mỹ Th**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: xóm 01, thôn H, xã K, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận

- Bị đơn: Anh **Liễu Tấn Ph**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: xóm 01, thôn H, xã K, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo đơn khởi kiện ly hôn và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay, chị **Tô Kiều Mỹ Th** trình bày:

Về hôn nhân: Chị **Th** và anh **Liễu Tấn Ph** xác lập quan hệ vợ chồng năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu yêu thương nhau, chị và anh **Ph** có đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, thị xã O, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn, số: 86, ngày 17/7/2014. Khi lấy nhau vợ chồng về nhà cha mẹ ông Ph ở xã Tân Trung, thị xã O, tỉnh Tiền Giang sinh sống, đến năm 2019 vợ chồng về sinh sống và đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm 01, thôn H, xã K, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu có hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn vào đầu năm 2022 do anh Ph sống không có trách nhiệm với gia đình, khi nhậu say anh Ph đánh đập chị thường xuyên. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân không còn ai quan tâm đến ai.

Khi làm đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Ph, chị có liên hệ với anh Ph để giải quyết vấn đề ly hôn nhưng anh Ph không đồng ý cùng chị đến Tòa án, anh Ph nói với chị tự nộp thì tự giải quyết. Nay, chị Th nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Chị Th và anh Ph có 01 (Một) con chung tên Liễu Ngọc K, sinh ngày 18/3/2016. Hiện nay con đang ở với anh Ph nên nguyện vọng của chị xin được tiếp tục giao con cho anh Ph nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành và chị không cấp dưỡng cho anh Ph nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn: Anh Liễu Tấn Ph, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ph cố tình không đến nên không thể lấy lời khai và hòa giải được.

3. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về hôn nhân: đề nghị tuyên xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Tô Kiều Mỹ Th ly hôn với anh Liễu Tấn Ph;

Về con chung: giao con chung Liễu Ngọc K, sinh ngày 18/3/2016 cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng, chị Th không cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản và nợ chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Tô Kiều Mỹ Th có đơn đề nghị giải quyết việc hôn nhân giữa chị Th và anh Liễu Tấn Ph (đều có hộ khẩu thường trú tại xã K, huyện Tuy Ph), nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Ph. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, yêu cầu anh Liễu Tấn Ph đến Tòa để lấy lời khai, hòa giải và thực hiện các thủ tục tố tụng khác nhưng anh Ph không chấp hành. Do đó, Tòa án không thể tiến hành hòa giải theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Liễu Tấn Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, chị Tô Kiều Mỹ Th vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Liễu Tấn Ph. Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Tô Kiều Mỹ Th và anh Liễu Tấn Ph tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, thị xã O, tỉnh Tiền Giang nên hôn nhân giữa chị Th và anh Ph là hôn nhân hợp pháp. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng anh Ph không có biện pháp để hàn gắn gia đình, từ đó chị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu ly hôn với anh Ph là có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần thông báo cho anh Ph đến giải quyết nhưng anh Ph không chấp hành, điều này chứng tỏ anh Ph không có thiện chí và không có mong muốn hàn gắn gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh Ph không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th.

[3] Về con chung: Anh Ph hiện nay là người trực tiếp nuôi con chung tên Liễu Ngọc K, sinh ngày 18/3/2016; nguyện vọng của chị Th xin được tiếp tục giao con chung cho anh Ph nuôi dưỡng; do anh Ph không đến Tòa án làm việc nên không xác định được ý kiến của anh Ph về vấn đề con chung. Vì vậy, để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu Liễu Ngọc K, Hội đồng xét xử sẽ giao con chung cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng; ngoài ra do anh Ph không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không thể xem xét về nguyện vọng có yêu cầu cấp dưỡng nuôi của anh Ph.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Theo trình bày của chị Th là không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Ph là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Tô Kiều Mỹ Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a, Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tô Kiều Mỹ Th đối với anh Liễu Tấn Ph. Giấy chứng nhận kết hôn số số: 86, ngày 17/7/2014 của Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, thị xã O, tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung tên Liễu Ngọc K, sinh ngày 18/3/2016 cho anh Liễu Tấn Ph tiếp tục nuôi dưỡng; chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Tô Kiều Mỹ Th được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tô Kiều Mỹ Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DSST, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003345 ngày 08/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Ph.

5. Quyền kháng cáo: Chị Tô Kiều Mỹ Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/7/2022). Anh Liễu Tấn Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tuy Ph;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tuy Ph;
- UBND xã Tân Trung, TX. O, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh

